

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình
Đường ĐH5.PS (đoạn Phước Công - Phước Lộc), huyện Phước Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 10/2010/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2015/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 16/3/2021 của HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương (phụ lục 12);

Xét hồ sơ kèm theo Tờ trình số 132/TTr-UBND ngày 06/7/2021 của UBND huyện Phước Sơn về việc thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Đường ĐH5.PS (đoạn Phước Công - Phước Lộc);

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2387/TTr-SGTVT ngày 04/8/2021, kèm theo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án số 2385/KQTD-SGTVT ngày 04/8/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường ĐH5.PS (đoạn Phước Công - Phước Lộc), huyện Phước Sơn; với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đường ĐH5.PS (đoạn Phước Công - Phước Lộc).
2. Cơ quan quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam.
3. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Phước Sơn.
4. Mục tiêu đầu tư: Khắc phục sạt lở tuyến ĐH5.PS (đoạn Phước Công - Phước Lộc) nhằm tái thiết sau thiên tai, đảm bảo giao thông thông suốt, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân, khôi phục sản xuất, ổn định đời sống và phát triển kinh tế xã hội địa phương.

5. Nội dung và quy mô đầu tư:

Sửa chữa, khôi phục nền, mặt đường và công trình thoát nước tuyến Đường ĐH5.PS (đoạn Phước Công - Phước Lộc), huyện Phước Sơn, cụ thể:

a) Quy mô sửa chữa:

- Cấp đường: Đường GTNT cấp B theo TCVN 10380:2014.
- Bề rộng nền đường: $B_n = 5,0\text{m}$ (mặt đường và lề gia cố), có đắp đất hai bên lề rộng từ 0,25m đến 0,5m để giữ mặt đường.
- Khổ cầu 8,0m = 7,0m (phần xe chạy) + 2x0,5m (gờ chắn, lan can).
- Khổ cống bằng khổ nền đường.
- Tải trọng thiết kế: Tính mặt đường BTXM trục xe 10T; tính cống hộp, cầu HL-93; tính cống H30 - XK80.

b) Nội dung sửa chữa:

- Khôi phục, sửa chữa nền, mặt đường bị hư hỏng.
- Xây dựng mới cầu tại Km7+300 thay thế cầu cũ bị lũ cuốn trôi.
- Xây dựng 31 cống để thay thế các cống cũ bị hư hỏng, vùi lấp và bổ sung thêm 02 cống mới.
- Xây dựng tường chắn taluy âm tại 06 vị trí sạt lở, tổng chiều dài 165m và tường chắn taluy dương tại 01 vị trí sạt lở, dài 90m.
- Gia cố lại rãnh dọc bị hư hỏng, với tổng chiều dài 5,43Km.
- Khôi phục các công trình phòng hộ bị hư hỏng (hộ lan cứng, hộ lan tôn lượn sóng, biển báo, cọc tiêu...)

6. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty TNHH Tư vấn công trình Dương Nguyễn.

7. Chủ nhiệm lập dự án: Kỹ sư Dương Văn Kính.

8. Địa điểm xây dựng: Xã Phước Công và xã Phước Lộc, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

9. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 8,78 ha.

10. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Dự án nhóm B, công trình giao thông, cấp IV.

11. Số bước thiết kế: 02 bước.

12. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng chủ yếu: Theo khoản 12 mục I Báo cáo thẩm định số 2385/KQTĐ-SGTVT ngày 04/8/2021 của Sở Giao thông vận tải.

13. Nội dung thiết kế cơ sở:

a) Khôi phục, sửa chữa nền, mặt đường:

- Bình đồ: Theo tình hình hiện trạng, tổng chiều dài toàn tuyến là 9,93km, trong đó chiều dài khôi phục, sửa chữa nền, mặt đường là 9,25km (đoạn từ Km9+244 - Km9+919 dài 0,67km thuộc dự án Cầu Đăk Mét đã được UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt dự án tại Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 06/7/2021 không thuộc phạm vi dự án), một số vị trí đường cong nguy hiểm, khuất tầm nhìn nhưng có điều kiện địa hình thuận lợi thì điều chỉnh cục

bộ nhằm tăng cường đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến.

- Trắc dọc: Bám theo cao độ đường hiện trạng, đảm bảo chiều dày kết cấu tăng cường trên đường cũ.

- Mặt cắt ngang: Bề rộng nền đường 5,0m (mặt đường và lề gia cố), có đắp đất 02 bên lề rộng từ 0,25m đến 0,5m để giữ mặt đường.

- Kết cấu sửa chữa nền, mặt đường:

- + Phạm vi mặt đường cũ bị hư hỏng: Bê tông xi măng M300 đá 1x2 dày 24cm, móng cấp phối đá dăm loại I Dmax25 dày tối thiểu 12cm.

- + Phạm vi mặt đường làm mới và sửa chữa gia cố lề: Bê tông xi măng M300 đá 1x2 dày 24cm, móng cấp phối đá dăm loại I Dmax25 dày 18cm. Nền đường đắp đất đầm chặt K.95, 30cm trên cùng trong phạm vi khuôn đường đầm chặt K.98.

- Gia cố mái taluy nền đường tại các vị trí nền đắp cao và vị trí hai đầu cống bằng bê tông để chống xói lở.

b) Cầu Km7+300: Xây dựng cầu mới thay thế cầu bản 6m đã bị lũ cuốn trôi. Kết cấu gồm 01 nhịp giản đơn dài 18m. Mặt cắt ngang cầu gồm 04 dầm dạng chữ I bằng BTCT dự ứng lực 40MPa, mặt cầu bằng BTCT 30MPa. Mố cầu dạng chữ U bằng BTCT 30MPa, móng mố dạng móng nông đặt trên nền đá. Gia cố taluy tứ nón bằng BTCT 16Mpa, chân khay bằng bê tông 12Mpa.

c) Sửa chữa cống:

Xây dựng 31 cống để thay thế các cống cũ bị hư hỏng, vùi lấp và bổ sung thêm 02 cống mới, cụ thể: 18 cống hộp (150x150)cm; 4 cống hộp 2(150x150)cm; 01 cống hộp (200x200)cm; 06 cống hộp (300x300)cm; 03 cống hộp 2(300x300)cm và 01 cống hộp 3(300x300)cm. Kết cấu cống bằng bê tông và bê tông cốt thép.

d) Sửa chữa sạt lở taluy âm:

- Xây dựng 06 đoạn tường chắn taluy âm, với tổng chiều dài khoảng 165m, tại các vị trí: Km3+981 - Km3+990; Km5+547 - Km5+576; Km6+335 - Km6+353; Km6+749 - Km6+801; Km7+941 - Km7+961; Km8+203 - Km8+240.

- Xây dựng tường chắn taluy dương tại Km4+145 - Km4+235, dài khoảng 90m.

- Kết cấu tường chắn bằng bê tông.

đ) Sửa chữa rãnh dọc bị xói lở:

Sửa chữa các đoạn rãnh dọc bị xói lở bằng bê tông M150, đồng thời gia cố phần lề đường còn lại bằng bê tông M250 dày 20cm. Tổng chiều dài sửa chữa 5,43km.

e) Tổ chức giao thông: Hoàn trả, bổ sung và điều chỉnh lại hệ thống biển báo, tường hộ lan tôn sóng, hộ lan cứng, cọc tiêu... trên đoạn tuyến đảm bảo tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

14. Tổng mức đầu tư: **90.000.000.000 đồng** (Chín mươi tỷ đồng), trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	71.605.819.000	đồng,
- Chi phí quản lý dự án	:	1.483.673.000	đồng,
- Chi phí tư vấn ĐTXD	:	5.628.806.000	đồng,
- Chi phí khác	:	1.820.776.000	đồng,
- Chi phí bồi thường, GPMB	:	1.000.000.000	đồng.
- Chi phí dự phòng	:	8.460.926.000	đồng.
+ Dự phòng khối lượng 10%	:	8.053.907.000	đồng
+ Dự phòng trượt giá 0,505% (tạm tính 1 năm)	:	407.019.000	đồng

15. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

16. Hình thức quản lý dự án: Thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020 và Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

17. Thời gian thực hiện: 2021 - 2024.

18. Cơ quan tiếp nhận quản lý sử dụng sau khi dự án hoàn thành: UBND huyện Phước Sơn.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- UBND huyện Phước Sơn (Chủ đầu tư) căn cứ các nội dung đã được phê duyệt, tiến hành lập các hồ sơ, thủ tục tiếp theo theo đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong quá trình triển khai thực hiện.

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải và các ngành liên quan theo dõi, hướng dẫn, giám sát chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phước Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KTN.

(E:\Dropbox\HUNG\Giao thông\quyet dinh\QD 2021\PD du an\8 05.PD du an Duong DHSPS doan Phuoc Cong Phuoc Loc.docx)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Quang